CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM ENVIRONMENTAL EQUIPMENT INVESTMENT AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109656470

3. Ngày thành lập: 02/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 02 ngách 143/100,Phố Nguyễn Chính, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0917600047* Fax:

Email: *moitruongvietnamxanhtuoi@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị khác	*3319*
2.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	*3600*
3.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	*3821*
4.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	*3822*
5.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	*3900*
6.	Phá dỡ (Loại trừ nổ mìn)	*4311*
7.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	*4312*
8.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	*4511*
11.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	*4513*
12.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	*4520*
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	*4530*
14.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	*4541*
15.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	*4542*

16.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	*4543*
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác.	*4620*
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. - Bán buôn thiết bị vệ sinh: thùng rác, xe thu gom rác,...	*4649*
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Kinh doanh phần mềm tin học;	*4651*
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: gờ giảm tốc, cục chặn,...	*4659*
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	*4669*
23.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm).	*4690*
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	*4932*
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
26.	Lập trình máy vi tính	*6201*
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	*6209*
28.	Quảng cáo (Trừ loại Nhà nước cấm);	*7310*
29.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	*7410*
31.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
32.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	*7729*
33.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	*7730*
34.	Đại lý du lịch	*7911*
35.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa Kinh doanh lữ hành quốc tế	*7912*
36.	Vệ sinh chung nhà cửa	*8121*

37.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	*8129*
38.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	*8130*
39.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	*8299*
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	*5610*
42.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
43.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa	*4610*
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar).	*5630*
46.	Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	*5629*
47.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	*4663*
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	*4752*
49.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thuốc lá ngoại)	*4724*
50.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	*4730*
51.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*

52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh;	*4759*
53.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4761*
54.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
55.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
56.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia) (Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản)	*4774*
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
58.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán, lắp đặt thiết bị văn phòng, trường học;	*4652*
59.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác Chi tiết: Sản xuất vật tư ngành nước;	*2813*
60.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp vật tư, thiết bị ngành điện, điện tử, điện lạnh;	*2610*
61.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị máy công nghiệp;	*2819*
62.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị tin học, văn phòng và trường học;	*3312*
63.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Cung cấp thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ Internet, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp với phần cứng, phần mềm và các công nghệ truyền thông);	*6202*

64.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Đúc và gia công cơ khí: đồng, nhôm, sắt, inox, gang, chì;	*2592*
65.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xe cút kít, xe kéo tay, xe làm phòng, xe đẩy trong siêu thị và các loại tương tự.	*3099*
66.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất nhựa dân dụng và công nghiệp;	*2220(Chính)*

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN CƯỜNG HÙNG	Việt Nam	P207-C3 Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	990.000.000	99,000	001077008976	
2	TRƯƠNG VĂN HIỆP	Việt Nam	Đường tự quản số 2 Thôn Nhồi Dưới, Xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.000.000	1,000	001078013099	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRƯƠNG VĂN HIỆP Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/11/1978* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001078013099*

Ngày cấp: *30/12/2016* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Đường tự quản số 2 Thôn Nhồi Dưới, Xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Đường tự quản số 2 Thôn Nhồi Dưới, Xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội